Khóa tập huấn NCKH và Sinh thống kê
An Giang, ngày 18/8/2018

Cách tìm tài liệu y văn

Võ Tuấn Khoa

5 bước thực hành y học chứng cứ

Bước 1: Đặt câu hỏi (vấn đề) lâm sàng

Bước 2: Tìm bằng chứng khoa học giá trị nhất

Bước 3: Đọc và phê bình bằng chứng

Bước 4: Áp dụng bằng chứng trong thực tế

Bước 5: Đánh giá kết quả áp dụng

Cơ sở dữ liệu điện tử

Sackett DL. Evidence-based medicine. Semin Perinatol. 1997;21:3–5

www.pubmed.com

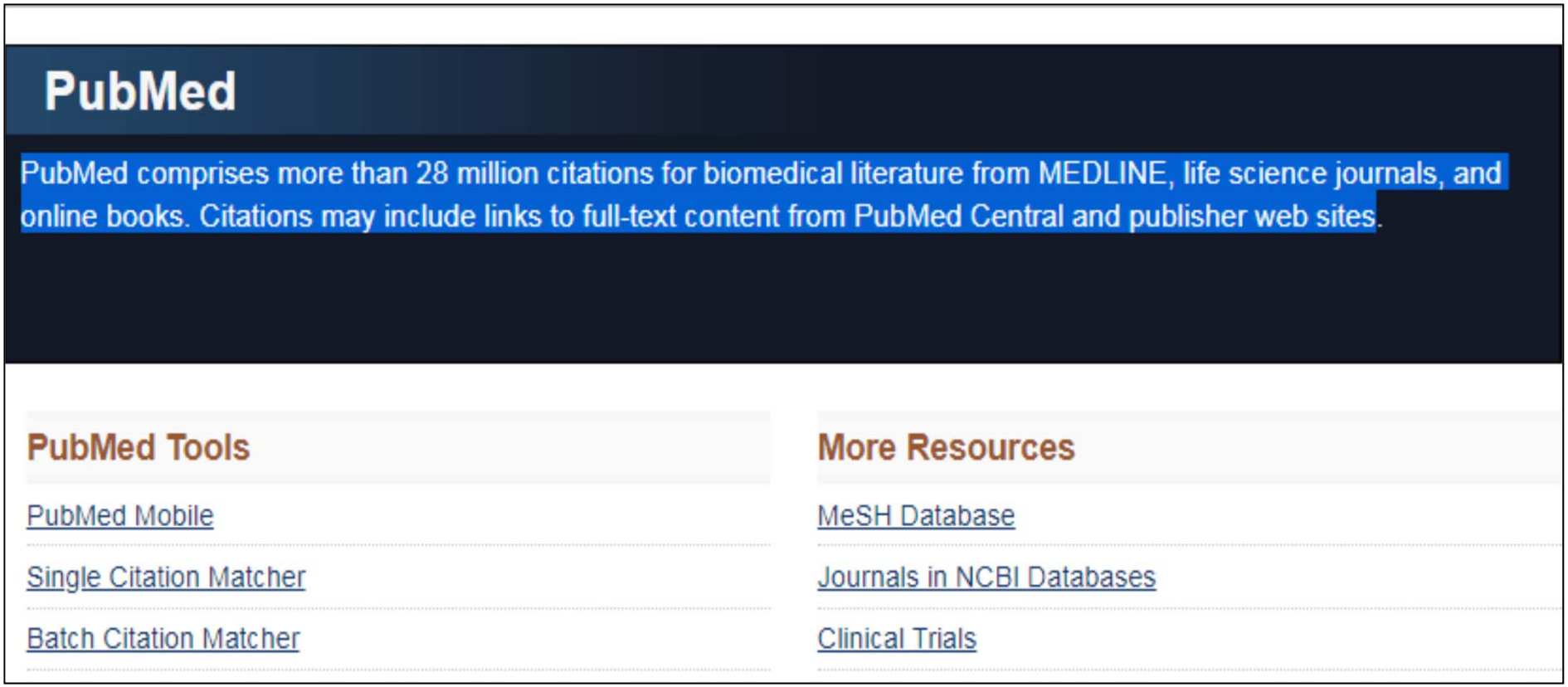

http://www.ncbi.nlm.nih.gov/pubmed/ truy cập ngày 12/3/2018

PubMed là gì?

- Do cơ quan National Center for Biotechnology Information (NCBI) tại thư viện Quốc gia Hoa Kỳ xây dựng và phát triển
- Công cụ tìm kiếm: đưa ra từ khóa tìm kiếm → so từ khóa này với đề mục truy xuất → trả các kết quả tương ứng.

https://www.ncbi.nlm.nih.gov/pubmed
https://en.wikipedia.org/wiki/Search_engine_(computing)

Thông tin được lưu trữ trong PubMed như thế nào?

Chiến lược tìm kiếm

2. Xác định từ khóa

Xác định từ khóa

- Thuật ngữ y khoa: tăng huyết áp → high blood pressure, hypertension
- Acronym: MEN → Multiple Endocrine Neoplasm
- Biến thể ngôn ngữ (Variant) “khối u” → tumor or tumour
- Định dạng PICO
  - P (Patient / Population)
  - I (Intervention)
  - C (Comparison)
  - O (Outcome)
- Công cụ MeSH (Medical Subject Heading Term)

Xác định từ khóa dạng PICO

• Population/patients	P	• Type 2 diabetes
• Intervention/exposure	I	• DPP-IV inhibitors
• Comparison	C	• (none)
• Outcome/endpoint	O	• Pancreas cancer

VD: Nguy cơ ung thư tụy ở bệnh nhân đái tháo đường được điều trị bằng nhóm thuốc ức chế men DDP-IV?

Xác định từ khóa bằng MeSH

VD: Nguy cơ ung thư tụy ở bệnh nhân đái tháo đường được điều trị bằng nhóm thuốc ức chế men DDP-IV?

Từ khóa tiếng Việt?

- Đái tháo đường
- Thuốc ức chế men DDP-IV
- Ung thư tụy

What is the MeSH for these concepts?

- Diabetes or Type 2 diabetes
- Dipeptyl-Peptidase IV inhibitors or incretin?
- Pancreas cancer or pancreatic cancer?

- Trên giao diện PubMed, chọn liên kết MeSH database

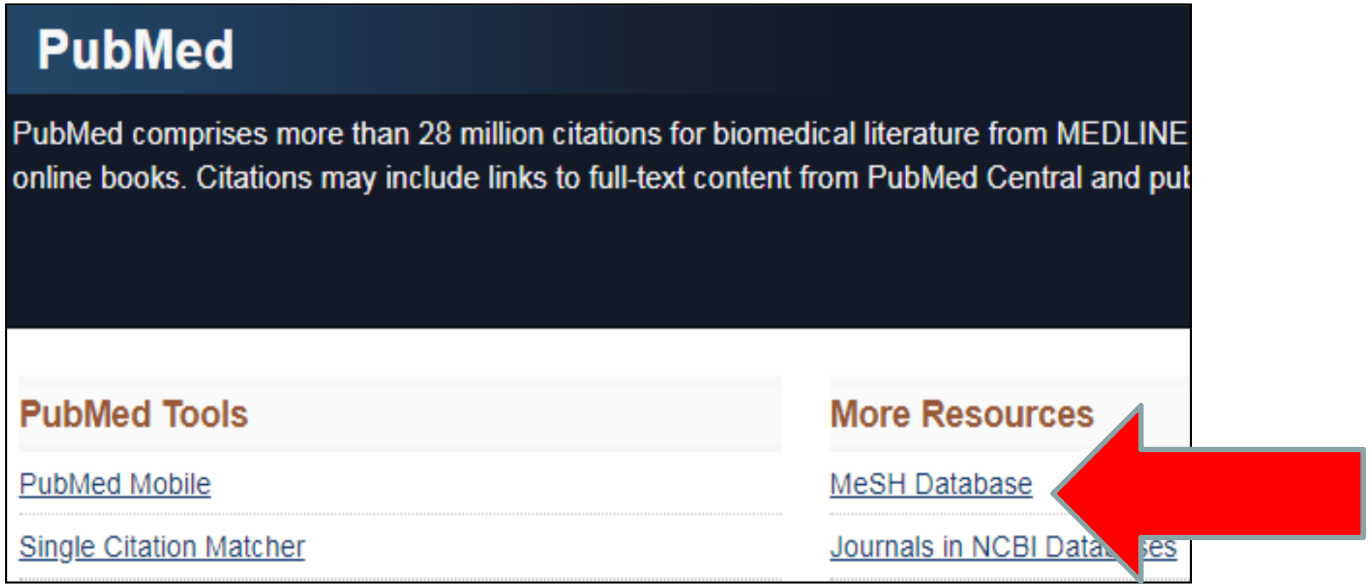

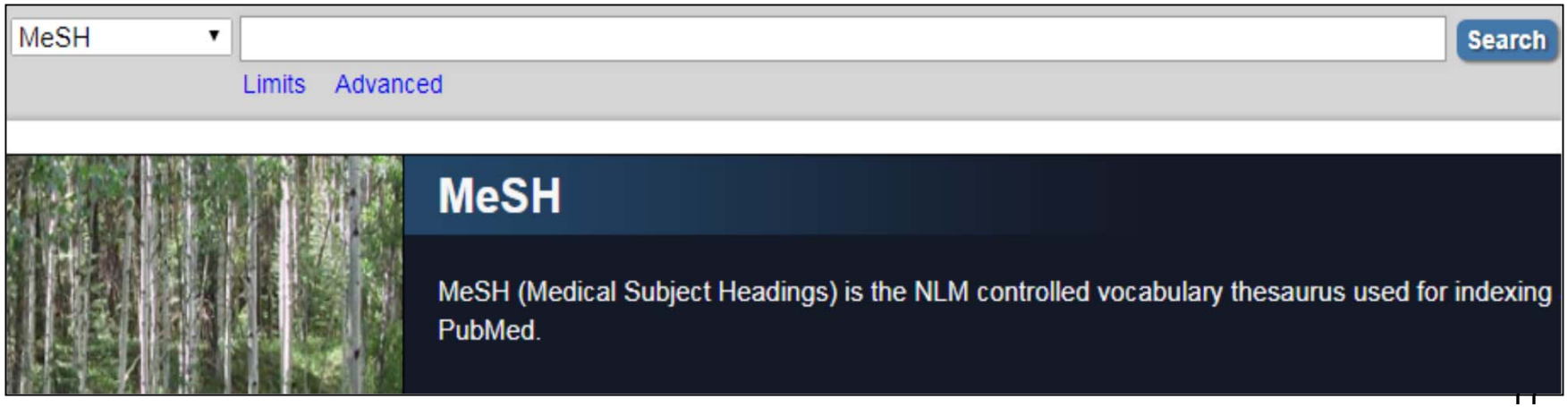

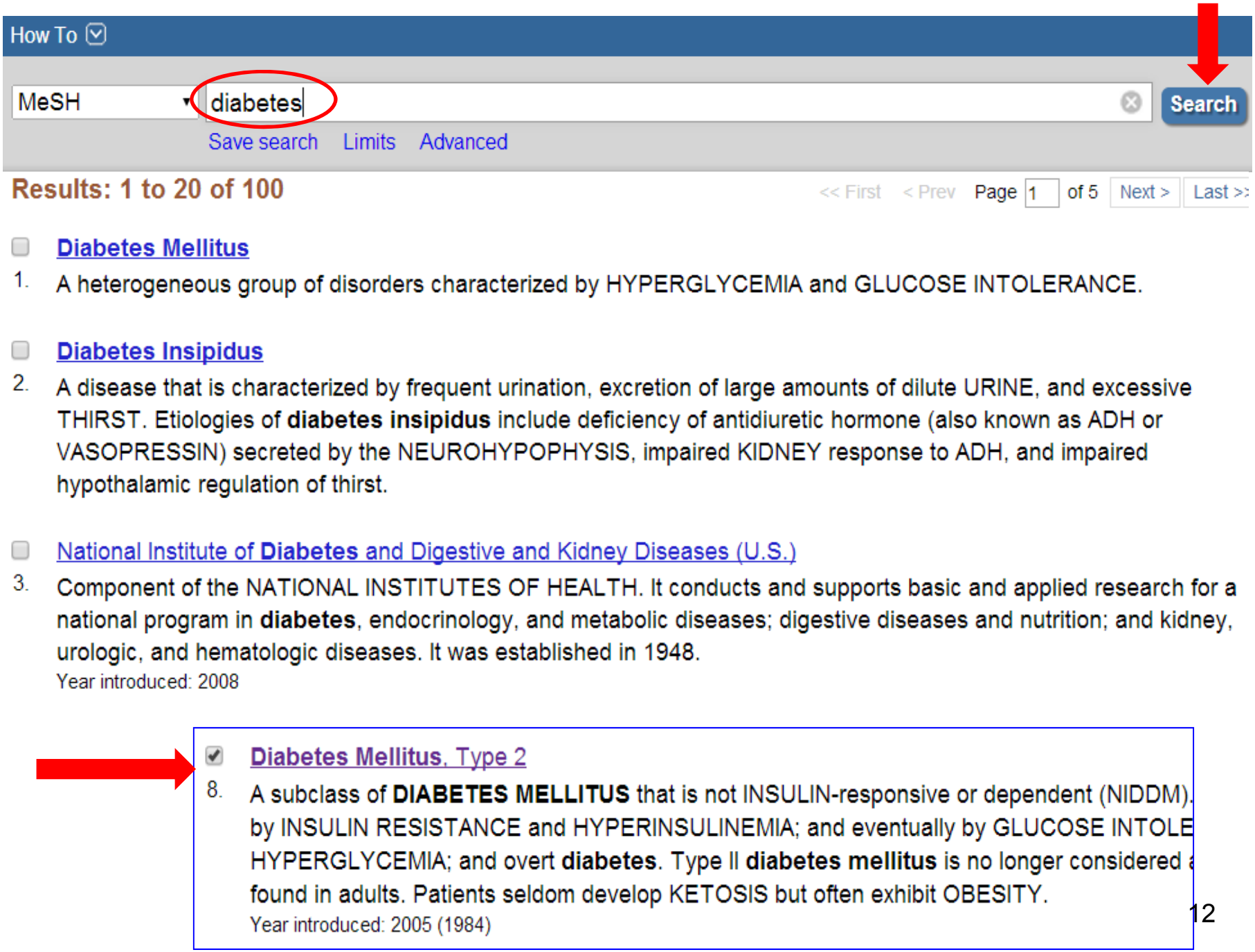
How To
MeSH
diabetes
Search
Save search
Limits
Advanced
Results: 1 to 20 of 100
<< First
< Prev
Page 1 of 5
Next >
Last >>
Diabetes Mellitus
1. A heterogeneous group of disorders characterized by HYPERGLYCEMIA and GLUCOSE INTOLERANCE.
Diabetes Insipidus
2. A disease that is characterized by frequent urination, excretion of large amounts of dilute URINE, and excessive THIRST. Etiologies of diabetes insipidus include deficiency of antidiuretic hormone (also known as ADH or VASOPRESSIN) secreted by the NEUROHYPOPHYSIS, impaired KIDNEY response to ADH, and impaired hypothalamic regulation of thirst.
National Institute of Diabetes and Digestive and Kidney Diseases (U.S.)
3. Component of the NATIONAL INSTITUTES OF HEALTH. It conducts and supports basic and applied research for a national program in diabetes, endocrinology, and metabolic diseases; digestive diseases and nutrition; and kidney, urologic, and hematologic diseases. It was established in 1948.
Year introduced: 2008
Diabetes Mellitus, Type 2
8. A subclass of DIABETES MELLITUS that is not INSULIN-responsive or dependent (NIDDM).
by INSULIN RESISTANCE and HYPERINSULINEMIA; and eventually by GLUCOSE INTOLE
HYPERGLYCEMIA; and overt diabetes. Type II diabetes mellitus is no longer considered
found in adults. Patients seldom develop KETOSIS but often exhibit OBESITY.
Year introduced: 2005 (1984)

Diabetes Mellitus, Type 2

A subclass of DIABETES MELLITUS that is not INSULIN-responsive or dependent (NIDDM). It is characterized initially by INSULIN RESISTANCE and HYPERINSULINEMIA; and eventually by GLUCOSE INTOLERANCE; HYPERGLYCEMIA; and overt diabetes. Type II diabetes mellitus is no longer considered a disease exclusively found in adults. Patients seldom develop KETOSIS but often exhibit OBESITY.
Year introduced: 2005 (1984)

PubMed search builder options

Subheadings:

- analysis
- anatomy and histology
- blood
- cerebrospinal fluid
- chemically induced
- classification
- epidemiology
- ethnology
- etiology
- genetics
- history
- immunology
- prevention and control
- psychology
- radiography
- radionuclide imaging
- radiotherapy
- rehabilitation

- Rats, Inbred OLETF
- Metabolic Syndrome X

All MeSH Categories
Diseases Category
Nutritional and Metabolic Diseases
Metabolic Diseases
Glucose Metabolism Disorders
Diabetes Mellitus
Diabetes Mellitus, Type 2
Diabetes Mellitus, Lipoatrophic

All MeSH Categories
Diseases Category
Endocrine System Diseases
Diabetes Mellitus
Diabetes Mellitus, Type 2
Diabetes Mellitus, Lipoatrophic

3. Công cụ kết nối từ khóa

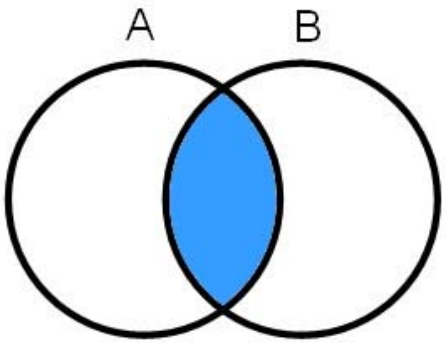

A AND **B**

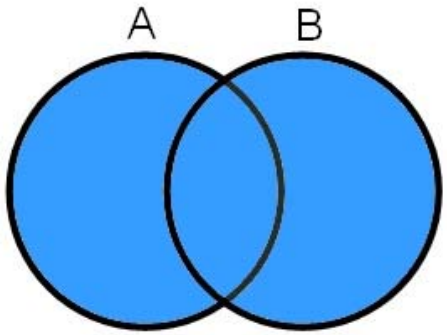

A OR **B**

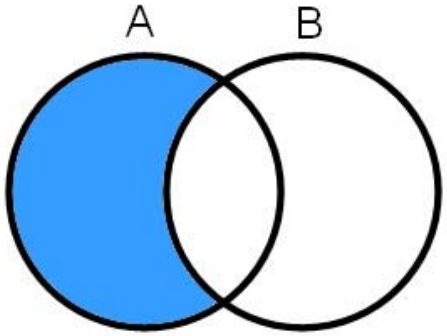

A NOT **B**

Cú pháp trong PubMed qui định công cụ kết nối:

- Hiệu lực từ trái sang phải
- Phải viết hoa

4. Chạy cú pháp trong PubMed

- Clinical queries (truy vấn lâm sàng)
- MeSH tools (công cụ MeSH)
- PICO tools (công cụ PICO)

5. Giới hạn kết quả tìm kiếm

- Publication date: the last 5 years
- Types of article: clinical trial, meta-analysis, systematic review
- Language: english
- Species: human
- Sex: specify
- Age: children or adult
- Field tags: title

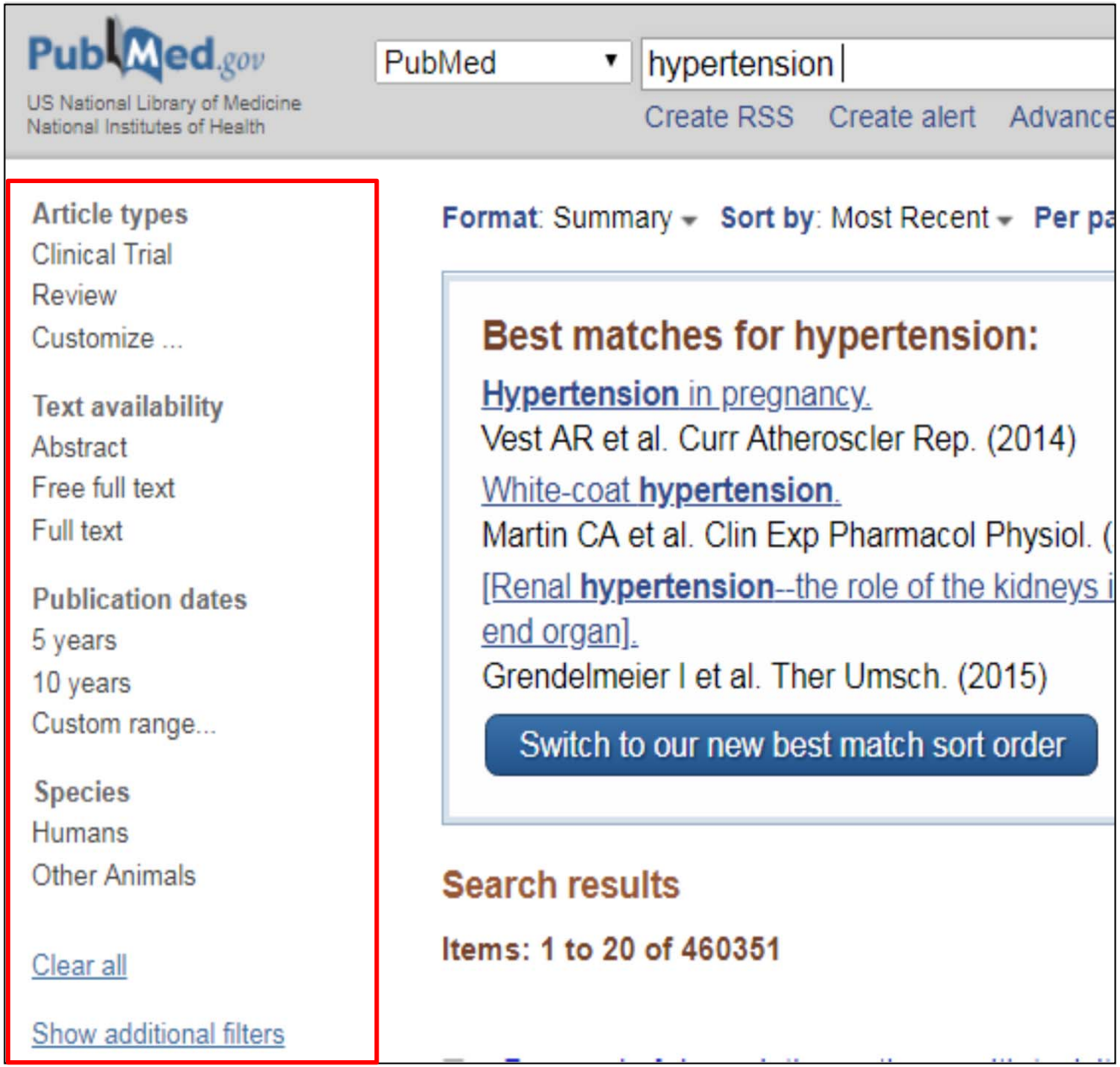
PubMed.gov
US National Library of Medicine
National Institutes of Health
PubMed
hypertension
Create RSS
Create alert
Advance
Article types
Clinical Trial
Review
Customize ...
Text availability
Abstract
Free full text
Full text
Publication dates
5 years
10 years
Custom range...
Species
Humans
Other Animals
Clear all
Show additional filters
Format: Summary
Sort by: Most Recent
Per pa
Best matches for hypertension:
Hypertension in pregnancy.
Vest AR et al. Curr Atheroscler Rep. (2014)
White-coat hypertension.
Martin CA et al. Clin Exp Pharmacol Physiol. (
[Renal hypertension--the role of the kidneys i
end organ].
Grendelmeier I et al. Ther Umsch. (2015)
Switch to our new best match sort order
Search results
Items: 1 to 20 of 460351

Tình huống 1

- Nữ 26 tuổi bị cường giáp 2 tháng nay và hiện dùng thuốc PTU.
- Gần đây, chu kỳ kinh bất thường và được BS sản khoa xác định có thai khoảng 2 tuần
- Tuy nhiên, bệnh nhân sợ rằng PTU không an toàn cho phụ nữ có thai
- Là bác sĩ khám cho bệnh nhân, bạn cần tư vấn như thế nào?

Thực hiện tìm kiếm trong PubMed

- Clinical queries (truy vấn lâm sàng)
- MeSH tools (công cụ MeSH)
- PICO tools (công cụ PICO)

Cách dùng **Clinical queries** **(truy vấn lâm sàng)**

Xác định từ khóa

- Từ khóa tiếng Việt: cường giáp, thai, PTU
- Từ khóa tiếng Anh: hyperthyroidism, pregnancy, propylthiouracil
- Kết nối: AND

Thực hành Clinical queries

- Bước 1: mở www.pubmed.com
- Bước 2: bấm vào link Clinical queries
- Bước 3: gõ toàn bộ thuật toán tìm kiếm vào ô
- Bước 4: bấm thẻ Search và xem kết quả

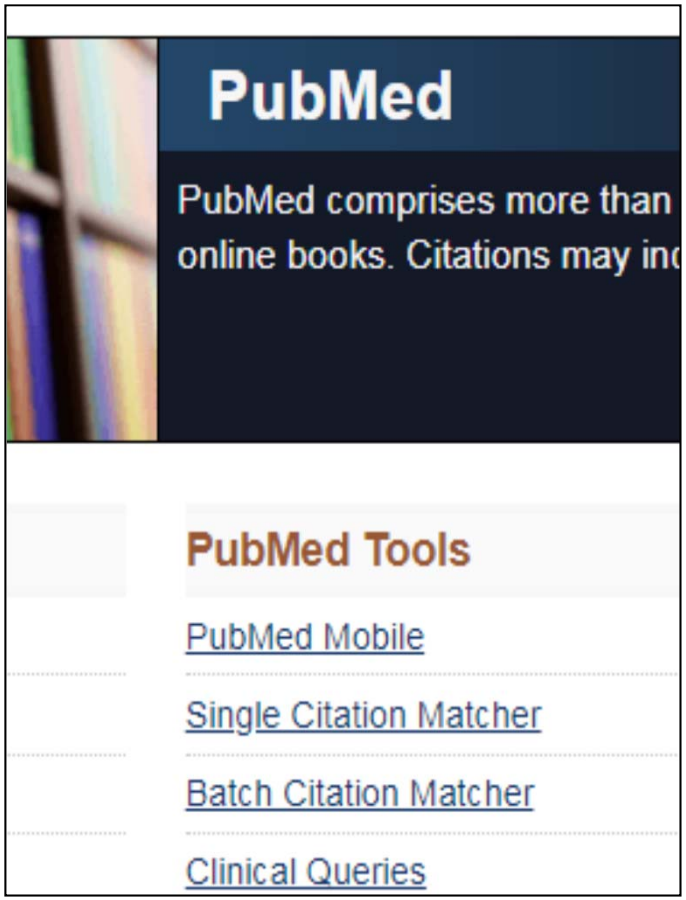
PubMed
PubMed comprises more than
online books. Citations may inc
PubMed Tools
PubMed Mobile
Single Citation Matcher
Batch Citation Matcher
Clinical Queries

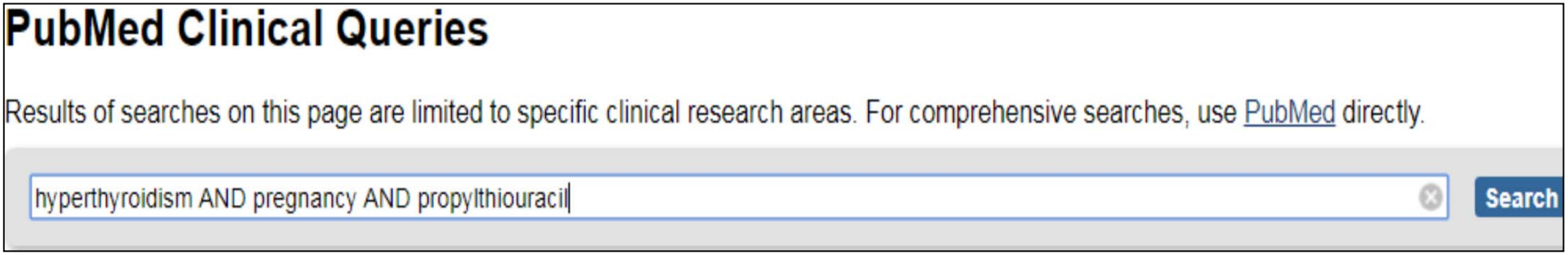
PubMed Clinical Queries
Results of searches on this page are limited to specific clinical research areas. For comprehensive searches, use PubMed directly.
hyperthyroidism AND pregnancy AND propylthiouracil
Search

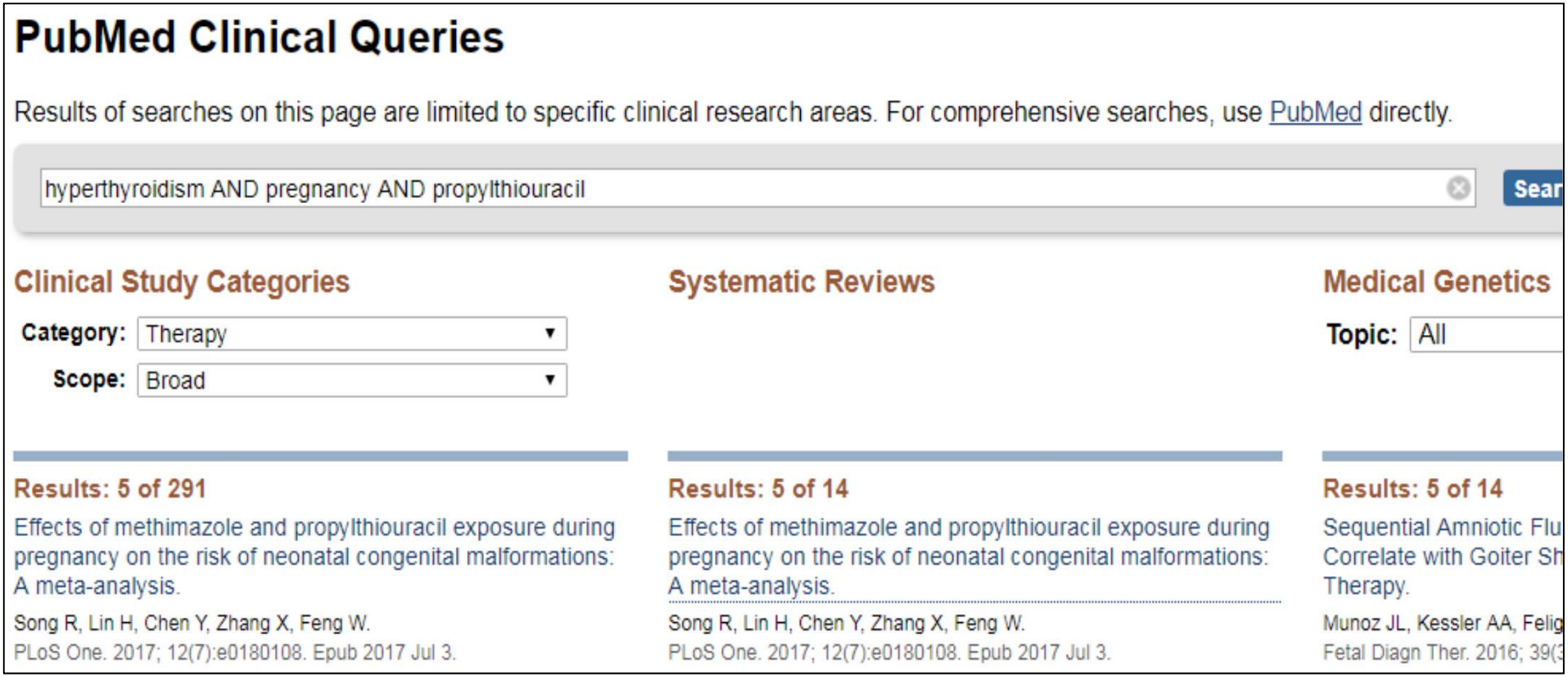

Lưu ý: kết quả tìm kiếm có thể thay đổi theo thời điểm truy cập

Cách dùng công cụ MeSH

- Bước 1: mở www.pubmed.com
- Bước 2: bấm vào link MeSH Database
- Bước 3: gõ thuật ngữ MeSH1 vào ô tìm kiếm và chọn thuật ngữ phù hợp. Lưu ý: nhớ chọn từ kết nối tương ứng (AND, OR, NOT)…
- Bước 4: tiếp tục gõ thuật ngữ MeSH2 và ô tìm kiếm và chọn thuật ngữ phù hợp. Lưu ý: nhớ chọn từ kết nối tương ứng (AND, OR, NOT)…
- Bước 5: chuyển toàn bộ cú pháp vào PubMed
- Bước 6: giới hạn kết quả tìm kiếm

Gõ MeSH 1 và chọn từ kết nối

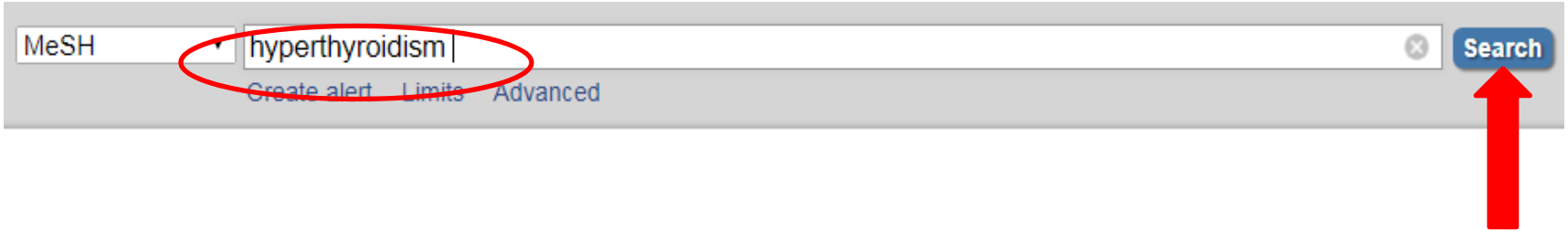

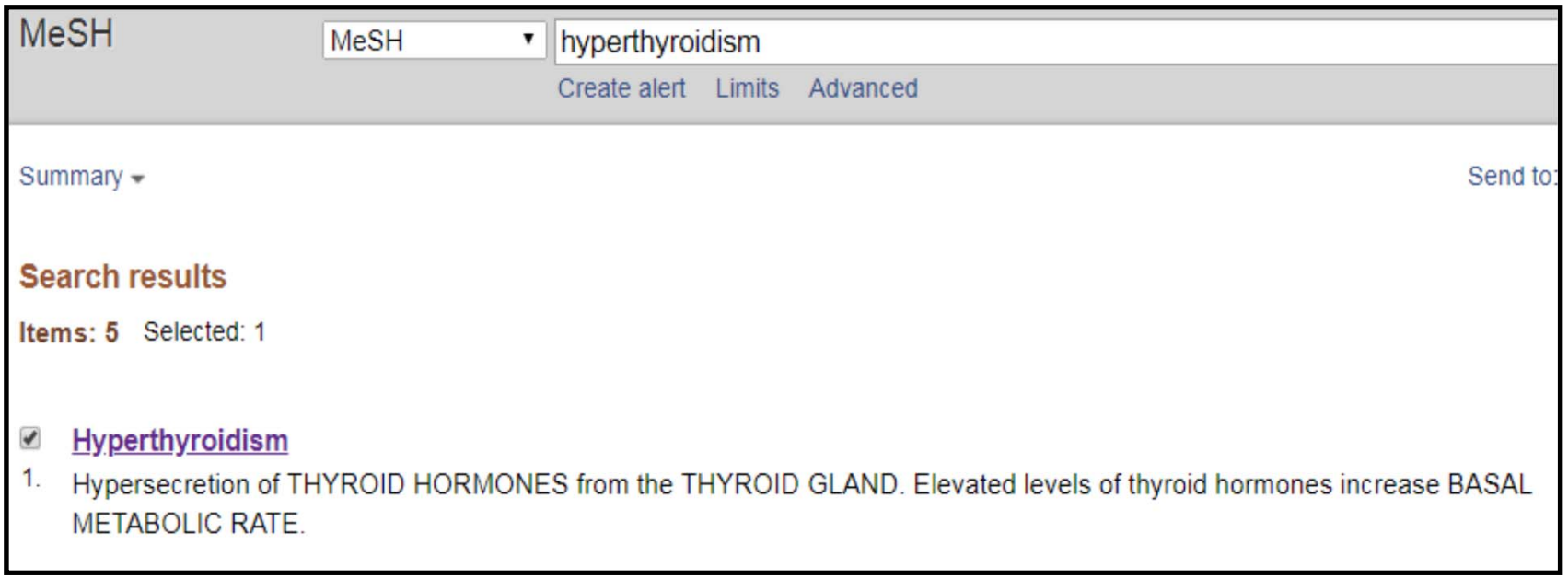

Hyperthyroidism

Hypersecretion of THYROID HORMONES from the THYROID GLAND. Elevated levels of thyroid hormones increase BASAL METABOLIC RATE.

PubMed search builder options

Subheadings:

- [ ] blood
- [ ] cerebrospinal fluid
- [ ] chemically induced
- [ ] classification
- [ ] complications
- [ ] congenital
- [ ] diagnosis
- [ ] diet therapy
- [x] drug therapy
- [ ] economics
- [ ] etiology
- [ ] genetics
- [ ] history
- [ ] immunology
- [ ] isolation and purification
- [ ] metabolism
- [ ] microbiology
- [ ] mortality
- [ ] nursing
- [ ] parasitology
- [ ] psychology
- [ ] radiography
- [ ] radionuclide imaging
- [ ] radiotherapy
- [ ] rehabilitation
- [ ] statistics and numerical data
- [ ] surgery
- [ ] therapy
- [ ] transmission
- [ ] ultrasonography

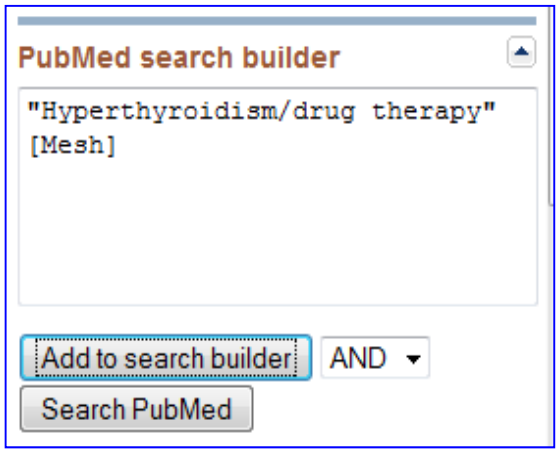

Gõ MeSH 2 và chọn từ kết nối

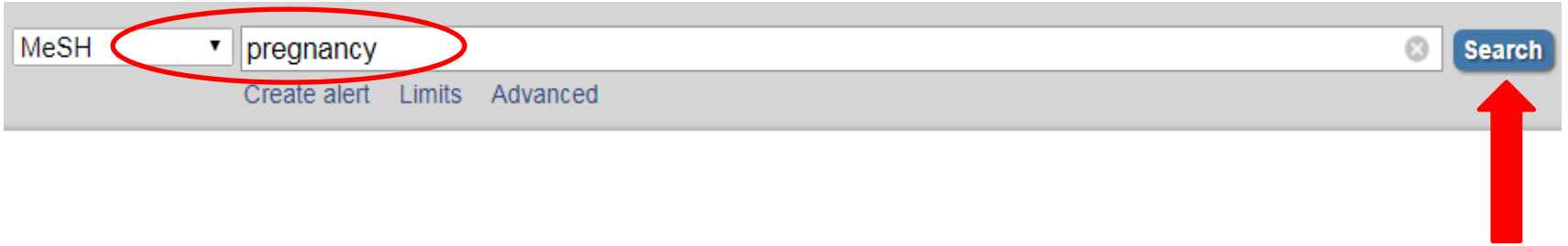

Pregnancy

The status during which female mammals carry their developing young (EMBRYOS or FETUSES) in utero before birth, beginning from FERTILIZATION to BIRTH.

Year introduced: 1963

PubMed search builder options

Subheadings:

abnormalities	enzymology	pathology
adverse effects	epidemiology	pharmacology
analysis	ethics	physiology
anatomy and histology	ethnology	physiopathology
blood	etiology	prevention and control

Results: 1 to 20 of 94 Selected: 1

<< First < Prev Page 1 of 5 Next > Last >>

☑ Pregnancy

1. The status during which female mammals carry their developing young (EMBRYOS or FETUSES) in utero before birth, beginning from FERTILIZATION to BIRTH.
   Year introduced: 1963

☐ Pregnancy-Specific beta 1-Glycoproteins

2. Glycoproteins with the electrophoretic mobility of BETA-GLOBULINS, secreted by the placental TROPHOBLASTS into the maternal bloodstream during PREGNANCY. They can be detected 18 days after OVULATION and reach 200 mg/ml at the end of pregnancy. They are associated with fetal well-being.
   Year introduced: 2005(1980)

PubMed search builder

```
("Hyperthyroidism/drug therapy"[Mesh]) AND "Pregnancy"[Mesh]
```

Add to search builder | AND

Search PubMed

Gõ MeSH 2 và chọn từ kết nối

Propylthiouracil

A thiourea antithyroid agent. Propythiouracil inhibits the synthesis of thyroxine and inhibits the peripheral conversion of throxine to tri-iodothyronine. It is used in the treatment of hyperthyroidism. (From Martindale, The Extra Pharmacopeoia, 30th ed, p534)

PubMed search builder options

Subheadings:

- administration and dosage
- adverse effects
- agonists
- analogs and derivatives
- analysis
- anatomy and histology
- antagonists and inhibitors
- biosynthesis
- blood
- chemical synthesis
- chemistry
- economics
- etiology
- immunology
- isolation and purification
- metabolism
- organization and administration
- pathology
- pharmacokinetics
- pharmacology
- physiology
- poisoning
- standards
- therapeutic use
- toxicity
- urine

Propylthiouracil

A thiourea antithyroid agent. Propythiouracil inhibits the synthesis of thyroxine and inhibits the peripheral conversion of throxine to tri-iodothyronine. hyperthyroidism. (From Martindale, The Extra Pharmacopeoia, 30th ed, p534)

PubMed search builder options

Subheadings:

- [ ] administration and dosage
- [ ] adverse effects
- [ ] analogs and derivatives
- [ ] analysis
- [ ] antagonists and inhibitors
- [ ] biosynthesis
- [ ] blood
- [ ] chemical synthesis
- [ ] chemistry
- [ ] contraindications
- [ ] diagnostic use
- [ ] economics
- [ ] immunology
- [ ] isolation and purification
- [ ] metabolism
- [ ] pathology
- [ ] pharmacokinetics
- [ ] pharmacology
- [ ] poisoning
- [ ] standards
- [x] therapeutic use
- [ ] toxicity
- [ ] urine

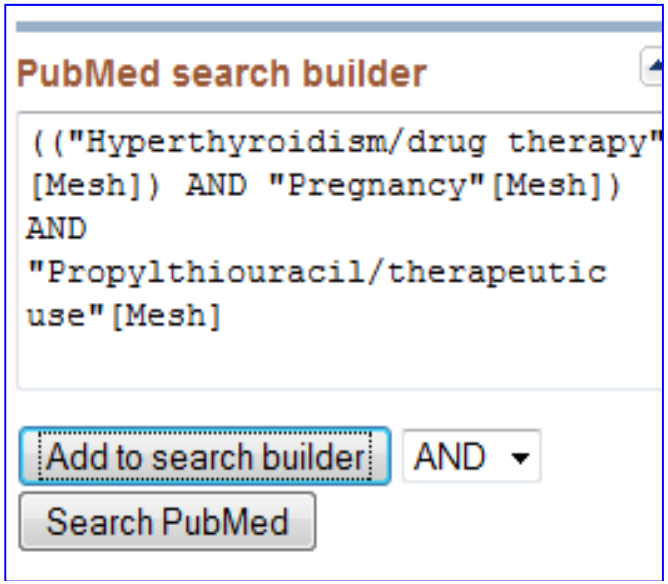

Bấm thẻ **Search Pubmed** trong giao diện của **Pubmed search builder**

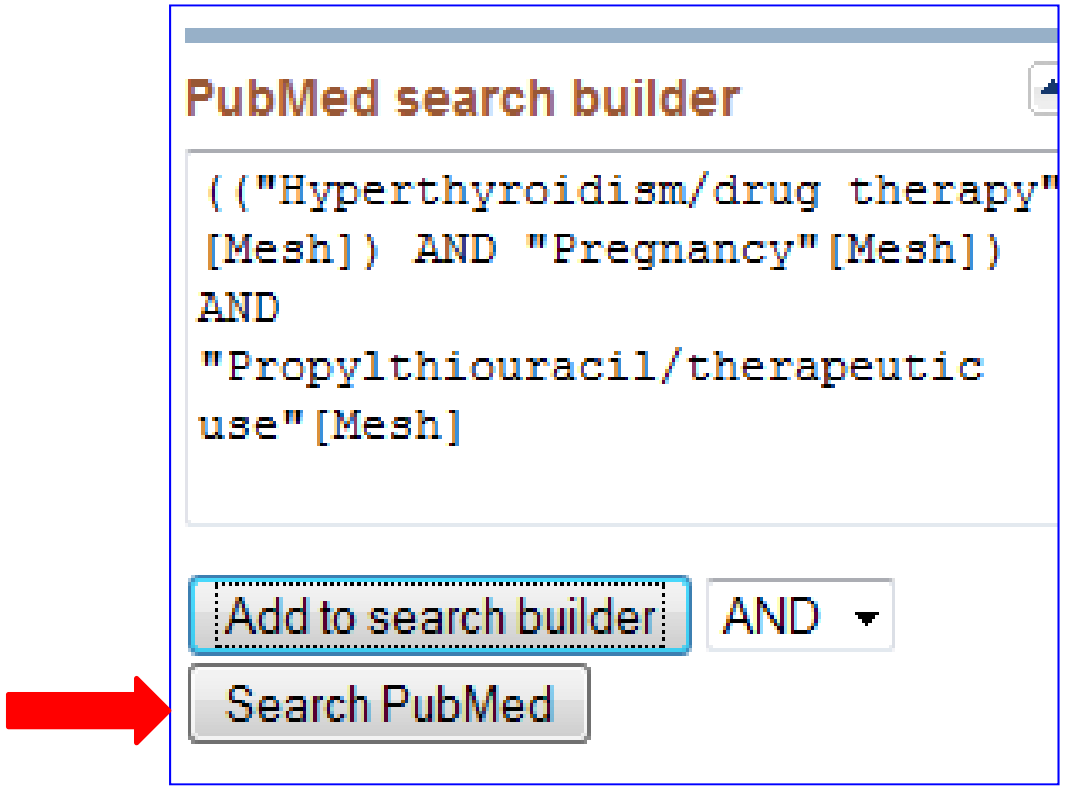

Kết quả sơ khởi

Search results

Items: 1 to 20 of 191

<< First < Prev Page 1 of 10 Next > Last >>

1. Management of Hyperthyroidism during the Preconception Phase, **Pregnancy**, and the Postpartum Period.

   Sarkar S, Bischoff LA.

   Semin Reprod Med. 2016 Nov;34(6):317-322. Epub 2016 Oct 14. Review.

   PMID: 27741549

   Similar articles

2. DRUG UTILIZATION IN TREATMENT OF THYROID DISORDERS DURING **PREGNANCY** IN SERBIA.

   Horvat O, Tomić Z, Mijatović V, Sabo A.

   Med Pregl. 2016 Jan-Feb;69(1-2):11-5.

   PMID: 27498528

   Similar articles

3. Maternal hyperthyroidism after intrauterine insemination due to hypertrophic action of human chorionic gonadotropin: a case report.

Lưu ý: kết quả tìm kiếm có thể thay đổi theo thời điểm truy cập

Giới hạn

Kết quả cuối

Article types
Clinical Trial
Review
Customize ...

Text availability
Abstract
✓ **Free full text**
Full text

Publication dates
✓ **5 years**
10 years
Custom range...

Species
Humans
Other Animals

Clear all

Show additional filters

Search results

Items: 7

Filters activated: Free full text, published in the last 5 years. Clear all to show 191 items.

1. Hyperthyroidism and propylthiouracil-induced liver failure in **pregnancy**.
Fung SC, Wyssusek KH.
Anaesth Intensive Care. 2015 Nov;43(6):793-4. No abstract available.
PMID: 26603813 **Free Article**
Similar articles

2. Risk of congenital anomalies associated with antithyroid treatment during **pregnancy**: a meta-analysis.
Li X, Liu GY, Ma JL, Zhou L.
Clinics (Sao Paulo). 2015 Jun;70(6):453-9. doi: 10.6061/clinics/2015(06)12. Epub 2015 Jun 1. Review.
PMID: 26106966 **Free PMC Article**
Similar articles

3. Congenital anomalies in children exposed to antithyroid drugs in-utero: a meta-analysis of cohort studies.

Lưu ý: kết quả tìm kiếm có thể thay đổi theo thời điểm truy cập

Cách dùng công cụ PICO

Tình huống 2

- Bệnh nhân nữ, 60 tuổi bị đái tháo đường típ 2 khoảng 2 năm. Điều trị hiện tại là metformin kết hợp pioglitazone.
- Gần đây, bà nghe nói dùng pioglitazone có liên quan đến gãy xương hông
- Là bác sĩ, bạn sẽ tư vấn như thế nào?

Xác lập định dạng PICO

- P: type 2 diabetes
- I: pioglitazone
- C: none
- O: fracture

Truy cập vào:
http://pubmedhh.nlm.nih.gov/nlm/picostudy/

Chọn một trong hai link

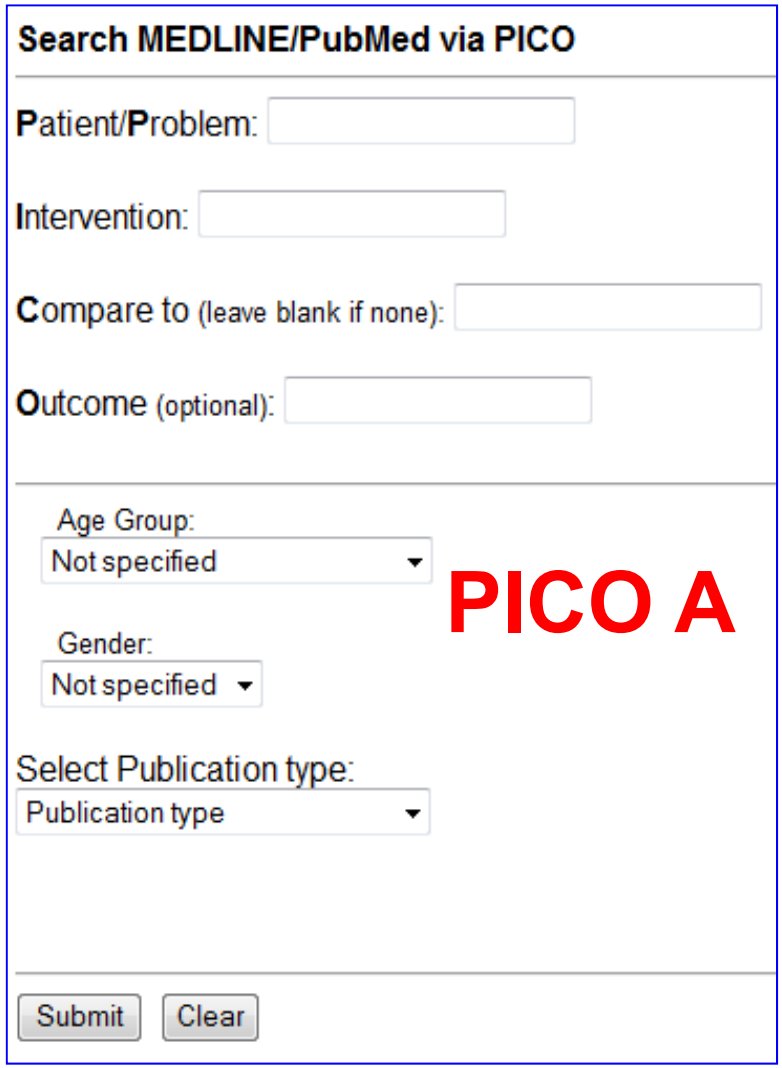

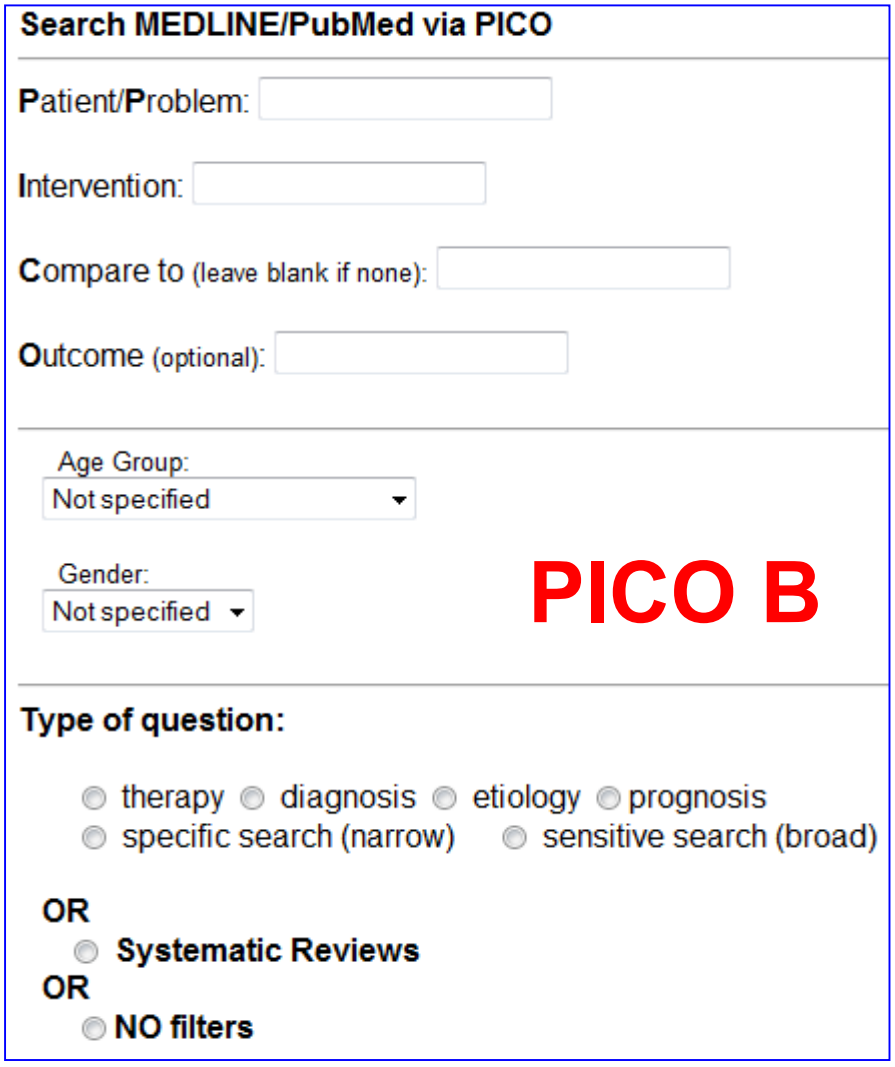

Gõ từ khóa

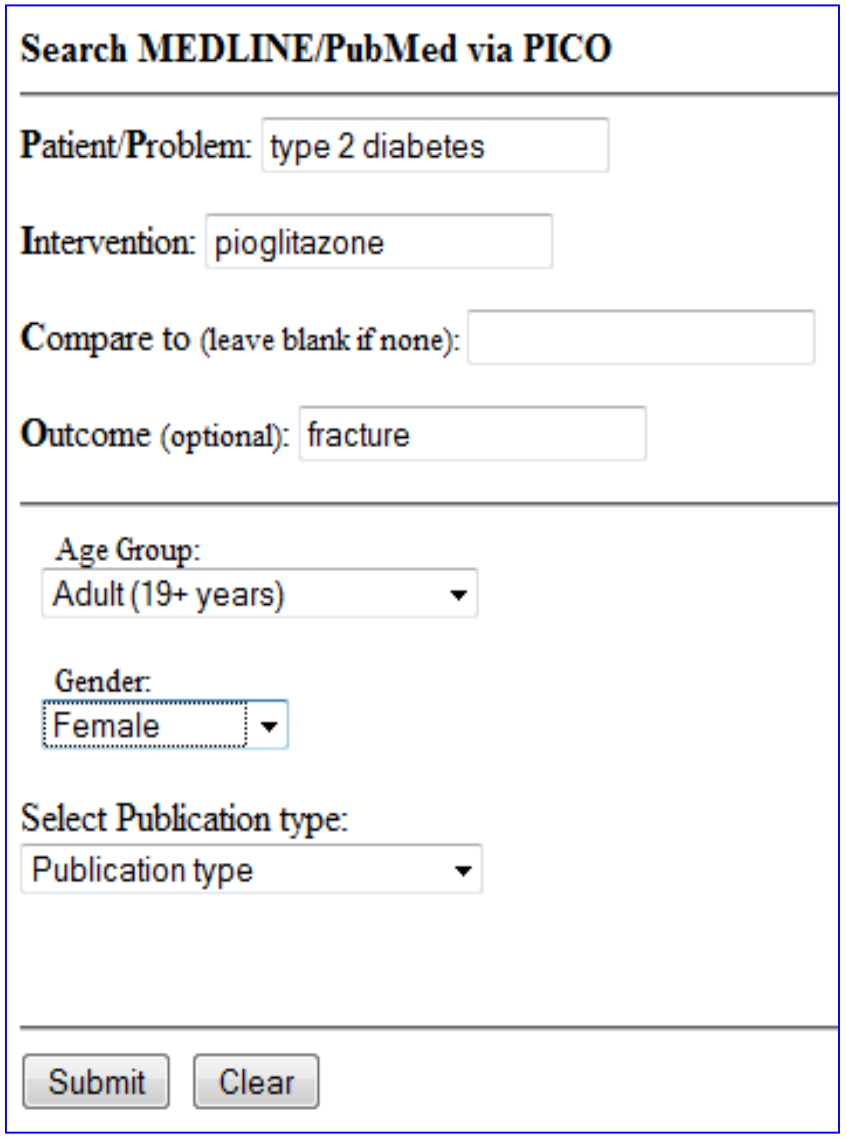
Search MEDLINE/PubMed via PICO
Patient/Problem: type 2 diabetes
Intervention: pioglitazone
Compare to (leave blank if none):
Outcome (optional): fracture
Age Group:
Adult (19+ years)
Gender:
Female
Select Publication type:
Publication type
Submit
Clear

Kết quả

PubMed for Handhelds
U.S. National Library of Medicine

Results: 5 items

- 1. The effect of thiazolidinediones on bone mineral density and bone turnover: systematic review and meta-analysis.

Billington EO, Grey A, Bolland MJ.
Diabetologia; 2015 Oct ; 58(10):2238-46. PubMed ID:
[No Abstract] [Full Text] [Related]

- 2. The skeletal effects of pioglitazone in type 2 diabetes or impaired glucose tolerance: a randomized controlled trial.

Grey A, Bolland M, Fenwick S, Horne A, Gamble G, Drury PL, Reid IR.
Eur J Endocrinol; 2014 Feb ; 170(2):255-62. PubMed ID:
[No Abstract] [Full Text] [Related]

- 3. Hospitalised hip fracture risk with rosiglitazone and pioglitazone use compared with other glucose-lowering drugs.

Colhoun HM, Livingstone SJ, Looker HC, Morris AD, Wild SH, Lindsay RS, Reed C, Donnan PT, Guthrie B, Leese GP,]
Sullivan FM, McKeigue P, Scottish Diabetes Research Network Epidemiology Group .
Diabetologia; 2012 Nov ; 55(11):2929-37. PubMed ID:
[No Abstract] [Full Text] [Related]

- 4. The risk of fractures associated with thiazolidinediones: a self-controlled case-series study.

Douglas IJ, Evans SJ, Pocock S, Smeeth L.
PLoS Med; 2009 Sep ; 6(9):e1000154. PubMed ID:

Lưu ý: kết quả tìm kiếm có thể thay đổi theo thời điểm truy cập

Dùng MeSH

PubMed Search Builder

```
(("Diabetes Mellitus, Type 2"
[Mesh]) AND "Thiazolidinediones"
[Mesh]) AND "Hip Fractures"[Mesh]
```

Add to search builder | AND ▾

Search PubMed

Search results

Items: 5

1. Use of **thiazolidinediones** and risk of hip fracture in old people in a case-control study in Taiwan.

   Lin HF, Liao KF, Chang CM, Lin CL, Lin CH, Lai SW.
   Medicine (Baltimore). 2017 Sep;96(36):e7712. doi: 10.1097/MD.0000000000007712.
   PMID: 28885328 **Free Article**
   Similar articles

2. The impact of diabetes and diabetes medications on bone health.

   Gilbert MP, Pratley RE.
   Endocr Rev. 2015 Apr;36(2):194-213. doi: 10.1210/er.2012-1042. Epub 2015 Mar 4. Review.
   PMID: 25738213
   Similar articles

3. Update in endocrinology: evidence published in 2012.

   Schlechte JA.
   Ann Intern Med. 2013 Jun 4;158(11):821-4. doi: 10.7326/0003-4819-158-11-201306040-00106. No abstract available.
   PMID: 23580066
   Similar articles

4. Hospitalised hip fracture risk with rosiglitazone and pioglitazone use compared with other glucose-lowering drugs.

Lưu ý: kết quả tìm kiếm có thể thay đổi theo thời điểm truy cập

Kết luận

- Kỹ năng tìm kiếm y văn (trong PubMed) rất quan trọng
- Có ba phương pháp
  - MeSH tool → thông thường
  - Clinical queries → bận rộn
  - PICO → nâng cao
- Phương châm = Thực hành
  - Khổ luyện→ Điêu luyện
  - Thành thạo → Thành công

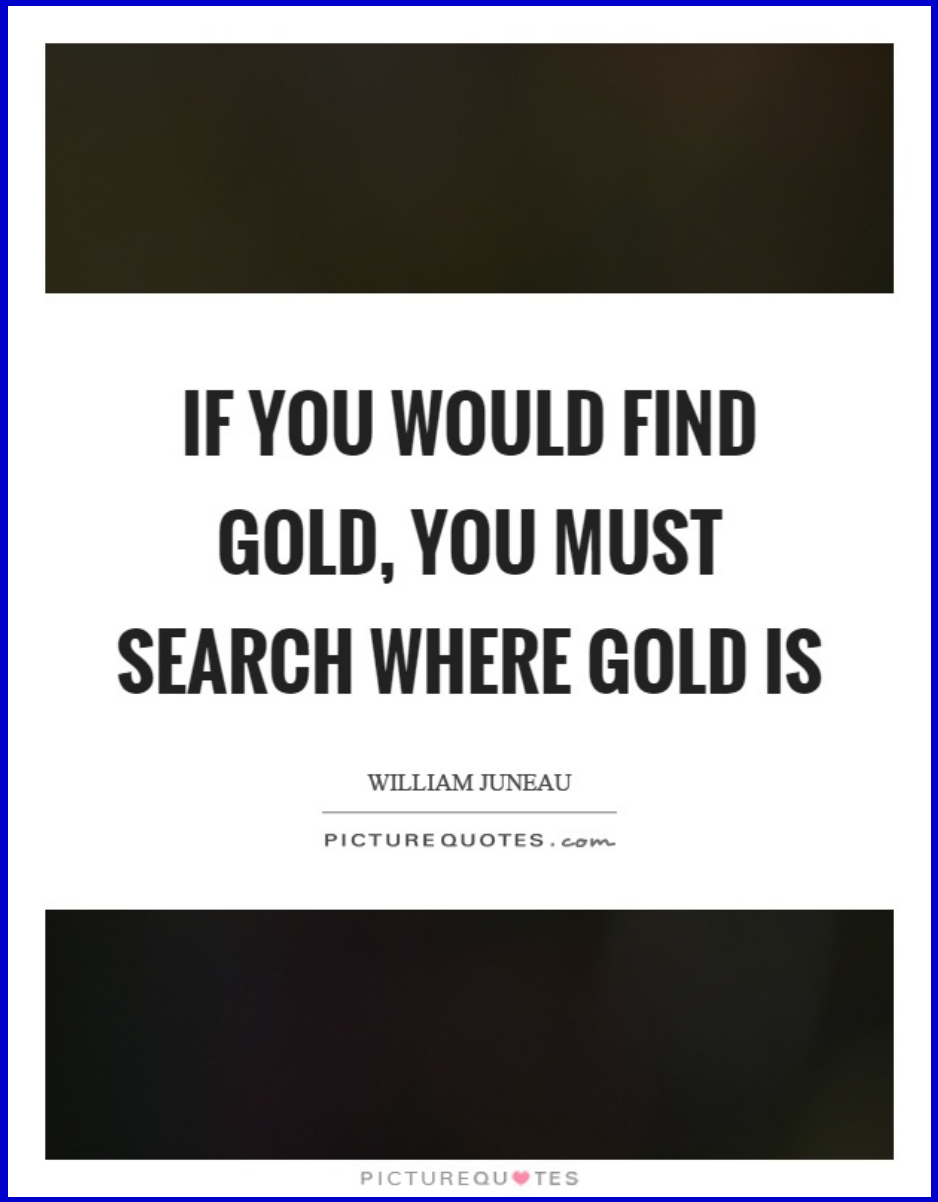

http://www.picturequotes.com

Bài tập

1. Bác sĩ ơi, tôi bị sỏi thận. Sao trong toa bác sĩ cho tôi uống canxi?
2. Bác sĩ ơi, em đi khám sức khỏe công ty có chụp Xquang phổi cách đây 2 tuần. Bây giờ mới biết có bầu rồi, có giữ thai được không?
3. Giao tiếp với người bệnh thông thường: nhân viên y tế có đeo khẩu trang và không đem khẩu trang có ảnh hưởng gì đến khám và điều trị?